PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI ĐẠI HỌC TRÀ VINH

Phan Minh Đậm
Đại học Trà Vinh
Email: pmdam@tvu.edu.vn

Tóm tắt: *Nghiên cứu đánh giá thực trạng phát triển đội ngũ giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Đại học Trà Vinh nhằm đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ. Khảo sát được thực hiện với 126 cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên bằng phương pháp điều tra bảng hỏi kết hợp phân tích tài liệu và thống kê toán học. Nội dung khảo sát tập trung vào nhận thức về tầm quan trọng của phát triển đội ngũ; thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và quản lý sinh viên; công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp. Kết quả cho thấy công tác phát triển đội ngũ đã đạt được nhiều kết quả tích cực nhưng vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất sáu biện pháp phát triển đội ngũ giảng viên theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo.*

Từ khóa*: phát triển đội ngũ giảng viên; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Đại học Trà Vinh.*

DEVELOPMENT OF NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION LECTURERS AT TRA VINH UNIVERSITY

Abstract: *This study evaluates the current status of faculty development for lecturers of National Defense and Security Education at Tra Vinh University with the aim of proposing measures to enhance the quality of the teaching staff. The study employed a questionnaire survey, document analysis, and mathematical statistics, involving 126 participants, including administrators, lecturers, and students. The survey focused on perceptions of the importance of faculty development; the implementation of teaching, military training, and student management duties; workforce planning, recruitment, deployment, training and professional development, inspection and evaluation; and the establishment of a professional working environment. The findings indicate that faculty development has achieved encouraging results; however, several limitations remain and require further improvement. Based on these findings, the study proposes six measures to develop the teaching staff in the direction of standardization and modernization, thereby meeting the requirements of educational innovation and improving the quality of higher education.*

Keywords*: faculty development; National Defense and Security Education; Tra Vinh University.*

Nhận bài: 15/05/2026 Phản biện: 15/06/2026 Duyệt đăng: 18/06/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với chuyển đổi số, phát triển đội ngũ giảng viên được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại học. Chủ trương này được thể hiện nhất quán trong các văn bản của Đảng và Nhà nước như Nghị quyết số 29-NQ/TW (2013), Kết luận số 91-KL/TW (2024), Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021–2030 (Quyết định số 131/QĐ-TTg năm 2022) và Kết luận số 52-KL/TW (2019) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Các văn bản này đều nhấn mạnh yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa đội ngũ nhà giáo, nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực số và khả năng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đối với lĩnh vực Giáo dục quốc phòng và an ninh, đội ngũ giảng viên giữ vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, xây dựng ý thức trách nhiệm, bản lĩnh chính trị và kỹ năng cần thiết cho người học. Trong bối cảnh khoa học – công nghệ phát triển nhanh và phương pháp giảng dạy ngày càng hiện đại, giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh không chỉ cần có phẩm chất chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn và năng lực sư phạm mà còn phải có khả năng ứng dụng công nghệ số, thiết bị mô phỏng và các phương pháp dạy học hiện đại vào quá trình đào tạo.

II. NỘI DUNG

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng khảo sát của nghiên cứu gồm 126 người, bao gồm 21 giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh, 05 cán bộ quản lý, 95 sinh viên và 05 chuyên gia. Việc lựa chọn các nhóm đối tượng này nhằm bảo đảm thu thập thông tin từ nhiều góc độ, phản ánh khách quan thực trạng phát triển đội ngũ giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Đại học Trà Vinh. Dữ liệu khảo sát được xử lý bằng các phương pháp thống kê mô tả thông qua tần suất, tỷ lệ phần trăm, điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC), làm cơ sở phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp phù hợp.

2.2. Nội dung

2.2.1. Thực trạng nhận thức tầm quan trọng phát triển đội ngũ giảng viên

Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của phát triển đội ngũ giảng viên GDQP&AN theo đánh giá của CBQL–GV (N= 31) và sinh viên (N= 95). Kết quả khảo sát cho thấy nhận thức về tầm quan trọng của phát triển đội ngũ giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Đại học Trà Vinh được đánh giá ở mức cao. Nhóm CBQL–GV có ĐTB chung 4.50, trong khi sinh viên đạt 3.92. Điều này phản ánh sự thống nhất tương đối trong nhận thức của các chủ thể khảo sát về vai trò của phát triển đội ngũ giảng viên đối với chất lượng đào tạo GDQP&AN, mặc dù mức độ đánh giá của sinh viên thấp hơn so với CBQL–GV. Ở nhóm CBQL–GV, các nội dung được đánh giá cao tập trung vào yêu cầu nâng cao năng lực giảng dạy, huấn luyện và quản lý sinh viên trong môi trường kỷ luật. Đây là những năng lực cốt lõi của giảng viên GDQP&AN, gắn trực tiếp với đặc thù môn học vừa mang tính lý luận, vừa có yêu cầu thực hành, rèn luyện tác phong quân sự và giáo dục ý thức quốc phòng và an ninh cho sinh viên. Kết quả này cho thấy đội ngũ CBQL–GV đã nhận thức khá rõ phát triển giảng viên không chỉ là bổ sung số lượng, mà còn là nâng cao năng lực nghề nghiệp, năng lực tổ chức huấn luyện và năng lực quản lý giáo dục trong môi trường có tính kỷ luật cao.

Đánh giá của sinh viên cũng ở mức khá cao, nhất là đối với nội dung phát triển đội ngũ nhằm nâng cao năng lực giảng dạy, huấn luyện và đáp ứng yêu cầu quản lý sinh viên. Điều này cho thấy người học đã bước đầu nhận thấy chất lượng đội ngũ giảng viên có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tiếp nhận kiến thức, rèn luyện kỹ năng và hình thành ý thức tổ chức kỷ luật. Nhận thức về tầm quan trọng của phát triển đội ngũ giảng viên GDQP&AN tại Đại học Trà Vinh nhìn chung là tích cực, tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai các biện pháp quản lý.

2.2.2. Thực trạng thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Trà Vinh

Nội dung đánh giá	Đối tượng khảo sát	Mức độ thực hiện, tỉ lệ %					ĐTB	ĐLC	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1. Thực hiện đầy đủ nội dung chương trình môn học	CBQL -GV	0	0	1	17	13	4.39	0.56	2
		0.00	0.00	3.23	54.84	41.94			
	Sinh viên	2	5	24	43	21	3.80	0.89	2
		2.11	5.26	25.26	45.26	22.11			
2. Chất lượng giảng dạy lý thuyết đáp ứng yêu cầu đào tạo	CBQL -GV	0	1	4	20	6	4.03	0.69	6
		0.00	3.23	12.90	64.52	19.35			
	Sinh viên	3	8	29	39	16	3.60	0.94	5
		3.16	8.42	30.53	41.05	16.84			
3. Hoạt động huấn luyện thực hành đúng nội dung và bảo đảm an toàn	CBQL -GV	0	0	0	16	15	4.48	0.51	1
		0.00	0.00	0.00	51.61	48.39			
	Sinh viên	1	3	19	44	28	4.00	0.83	1
		1.05	3.16	20.00	46.32	29.47			
4. Kết hợp hiệu quả giữa lý thuyết và thực hành	CBQL -GV	0	1	4	19	7	4.10	0.60	4
		0.00	3.23	12.90	61.29	22.58			
	Sinh viên	2	5	27	40	21	3.77	0.90	3
		2.11	5.26	28.42	42.11	22.11			
5. Sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực, đổi mới	CBQL -GV	0	1	5	16	9	4.06	0.77	5
		0.00	3.23	16.13	51.61	29.03			
	Sinh viên	3	9	30	35	18	3.59	0.95	6
		3.16	9.47	31.58	36.84	18.95			

6. Ứng dụng CNTT và phương tiện dạy học hiệu quả	CBQL -GV	0	1	7	14	9	4.00	0.82	7
		0.00	3.23	22.58	45.16	29.03			
	Sinh viên	4	9	31	36	15	3.52	0.99	8
		4.21	9.47	32.63	37.89	15.79			
7. Tác phong sư phạm, kỷ luật và tạo hứng thú học tập	CBQL -GV	0	0	3	20	8	4.16	0.58	3
		0.00	0.00	9.68	64.52	25.81			
	Sinh viên	2	6	24	41	22	3.79	0.91	2
		2.11	6.32	25.26	43.16	23.16			
8. Kiểm tra, đánh giá và phản hồi kết quả học tập phù hợp	CBQL -GV	0	0	1	17	13	4.39	0.56	2
		0.00	0.00	3.23	54.84	41.94			
	Sinh viên	2	4	21	47	21	3.85	0.88	4
		2.11	4.21	22.11	49.47	22.11			
Điểm trung bình chung	CBQL-GV						4.20	0.64	
	Sinh viên						3.74	0.91	

(Mức thực hiện: 1. Rất không tốt/ Rất không phù hợp; 2. Không tốt/ Không phù hợp; 3. Trung bình/ ; 4. Tốt/ Phù hợp; 5. Rất tốt/ Rất phù hợp)

Kết quả khảo sát cho thấy việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Trà Vinh được đánh giá ở mức khá tích cực. Nhóm CBQL–GV có ĐTB chung 4.20, trong khi sinh viên đạt 3.74. Sự chênh lệch này cho thấy đội ngũ giảng viên cơ bản đáp ứng yêu cầu chuyên môn, chương trình và nền nếp huấn luyện, nhưng hiệu quả cảm nhận từ phía người học vẫn chưa thật sự đồng đều.

Nội dung được đánh giá cao nhất là hoạt động huấn luyện thực hành đúng nội dung và bảo đảm an toàn, với ĐTB của CBQL–GV đạt 4.48 và sinh viên đạt 4.00. Kết quả này phản ánh ưu thế của giảng viên trong tổ chức huấn luyện, quản lý thao trường, bảo đảm quy trình và an toàn trong học tập. Đây là điểm mạnh phù hợp với đặc thù môn GDQP&AN, nơi yêu cầu thực hành, kỷ luật và an toàn huấn luyện giữ vai trò quan trọng trong hình thành kỹ năng quân sự, tác phong và ý thức trách nhiệm cho sinh viên.

Giảng viên tại Trung tâm đã thực hiện khá tốt nhiệm vụ giảng dạy, nhất là trong huấn luyện thực hành, bảo đảm an toàn, thực hiện chương trình và kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, hạn chế chủ yếu là đổi mới phương pháp còn chưa mạnh, ứng dụng công nghệ chưa hiệu quả và chất lượng trải nghiệm học tập của sinh viên chưa đồng đều. Vì vậy, cần tập trung bồi dưỡng năng lực sư phạm quân sự, năng lực thiết kế bài giảng theo hướng tích cực hóa người học, năng lực ứng dụng CNTT và phương tiện dạy học, đồng thời tăng cường dự giờ, thao giảng, rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng giảng dạy theo tiếp cận năng lực.

2.2.3. Thực trạng thực hiện công tác huấn luyện và quản lý sinh viên tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Trà Vinh

Nội dung đánh giá	Đối tượng khảo sát	Mức độ thực hiện, tỉ lệ %					ĐTB	ĐLC	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1. Tổ chức huấn luyện thực hành đúng nội dung, chương trình		0	0	2	15	14	4.39	0.62	1
		0.00	0.00	6.45	48.39	45.16			
		2	4	20	42	27	3.93	0.88	1
		2.11	4.21	21.05	44.21	28.42			

2. Bảo đảm an toàn trong quá trình huấn luyện quân sự	CBQL -GV	0	0	2	16	13	4.35	0.61	2
		0.00	0.00	6.45	51.61	41.94			
	Sinh viên	2	5	23	41	24	3.84	0.91	3
		2.11	5.26	24.21	43.16	25.26			
3. Hướng dẫn kỹ năng thực hành cho sinh viên rõ ràng, hiệu quả	CBQL -GV	0	0	3	19	9	4.19	0.60	5
		0.00	0.00	9.68	61.29	29.03			
	Sinh viên	3	7	28	39	18	3.65	0.96	6
		3.16	7.37	29.47	41.05	18.95			
4. Tổ chức và duy trì nền nếp học tập, sinh hoạt tập trung	CBQL -GV	0	0	2	16	13	4.35	0.61	2
		0.00	0.00	6.45	51.61	41.94			
	Sinh viên	4	7	29	37	18	3.61	0.99	7
		4.21	7.37	30.53	38.95	18.95			
5. Quản lý, hỗ trợ sinh viên trong học tập và rèn luyện	CBQL -GV	0	0	3	15	13	4.32	0.65	3
		0.00	0.00	9.68	48.39	41.94			
	Sinh viên	2	4	16	43	30	4.00	0.92	1
		2.11	4.21	16.84	45.26	31.58			
6. Rèn luyện ý thức kỷ luật và tác phong cho sinh viên	CBQL -GV	0	0	2	17	12	4.32	0.60	3
		0.00	0.00	6.45	54.84	38.71			
	Sinh viên	2	6	24	39	24	3.81	0.93	4
		2.11	6.32	25.26	41.05	25.26			
7. Phối hợp với các bộ phận liên quan trong quản lý sinh viên	CBQL -GV	0	0	3	14	14	4.35	0.66	2
		0.00	0.00	9.68	45.16	45.16			
	Sinh viên	4	12	27	33	19	3.54	1.05	8
		4.21	12.63	28.42	34.74	20.00			
8. Kiểm tra, đánh giá kết quả huấn luyện và phản hồi phù hợp	CBQL -GV	0	0	2	17	12	4.32	0.60	3
		0.00	0.00	6.45	54.84	38.71			
	Sinh viên	1	8	23	38	25	3.82	0.94	5
		1.05	8.42	24.21	40.00	26.32			
Điểm trung bình chung	CBQL-GV						4.20	0.64	
	Sinh viên						3.74	0.91	

(Mức thực hiện: 1. Rất không tốt/ Rất không phù hợp; 2. Không tốt/ Không phù hợp; 3. Trung bình/ ; 4. Tốt/ Phù hợp; 5. Rất tốt/ Rất phù hợp)

Kết quả khảo sát cho thấy công tác huấn luyện và quản lý sinh viên tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Trà Vinh được đánh giá ở mức tích cực. Nhóm CBQL–GV có ĐTB chung 4.32, cao hơn so với sinh viên là 3.78. Điều này phản ánh công tác huấn luyện, quản lý sinh viên cơ bản được tổ chức nghiêm túc, đúng quy định và phù hợp với đặc thù môi trường giáo dục quốc phòng và an ninh; tuy nhiên, hiệu quả cảm nhận từ phía người học vẫn còn có sự khác biệt.

Nội dung được đánh giá cao nhất là tổ chức huấn luyện thực hành đúng nội dung, chương trình, với ĐTB của CBQL–GV đạt 4.39 và sinh viên đạt 3.93. Kết quả này cho thấy Trung tâm đã chú trọng bảo đảm tính chính quy trong huấn luyện, bám sát yêu cầu môn học và duy trì nền nếp tổ chức trên thao trường, bãi tập. Bên cạnh đó, công tác bảo đảm an toàn, quản lý sinh viên và rèn luyện ý thức kỷ luật cũng được đánh giá khá cao, thể hiện vai trò của giảng viên trong tổ chức, chỉ huy và điều hành hoạt động học tập, rèn luyện tập trung. Kết quả khảo sát cũng cho thấy một số hạn chế cần quan tâm. Sinh viên đánh giá thấp hơn ở các nội dung như duy trì nền nếp học tập,

phối hợp trong quản lý sinh viên và hướng dẫn kỹ năng thực hành. Đặc biệt, tiêu chí phối hợp với các bộ phận liên quan trong quản lý sinh viên có ĐTB thấp nhất ở nhóm sinh viên là 3.54, cho thấy cơ chế phối hợp quản lý, hỗ trợ và phản hồi thông tin đến người học chưa thật sự đồng bộ. Điều này có thể ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý sinh viên trong môi trường học tập tập trung, có yêu cầu cao về kỷ luật, an toàn và tác phong quân sự.

Trung tâm đã thực hiện tốt công tác huấn luyện thực hành, bảo đảm an toàn và quản lý sinh viên. Tuy nhiên, việc hướng dẫn kỹ năng và phối hợp hỗ trợ sinh viên còn chưa đồng đều. Vì vậy, cần tiếp tục nâng cao năng lực tổ chức huấn luyện, quản lý sinh viên và phối hợp giữa các bộ phận; đồng thời xây dựng quy trình quản lý, huấn luyện thống nhất để nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh

2.2.4. Thực trạng quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng và đánh giá giảng viên dựa trên năng lực

Khảo sát 31 cán bộ quản lý và giảng viên cho thấy công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng và đánh giá giảng viên GDQP&AN tại Đại học Trà Vinh được đánh giá khá tốt (ĐTB = 4,15; ĐLC = 0,76), phản ánh việc quản lý đội ngũ đã chú trọng tiêu chuẩn, vị trí việc làm và yêu cầu chuyên môn. Tuy nhiên, phân công giảng viên phù hợp với năng lực chuyên môn có điểm thấp nhất (ĐTB = 3,77; ĐLC = 1,06), còn tiêu chí bố trí, sử dụng giảng viên phát huy năng lực chỉ đạt ĐTB = 3,97, cho thấy việc khai thác thế mạnh của giảng viên chưa thực sự hiệu quả. Vì vậy, cần quy hoạch đội ngũ theo khung năng lực, phân công phù hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, đồng thời đổi mới đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ, năng lực huấn luyện và đóng góp vào chất lượng đào tạo.

2.2.5. Thực trạng đào tạo – bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp

Công tác đào tạo, bồi dưỡng giữ vai trò quan trọng trong phát triển năng lực nghề nghiệp của giảng viên. Khảo sát 31 cán bộ quản lý – giảng viên và 95 sinh viên cho thấy hoạt động này tại Đại học Trà Vinh được đánh giá khá tích cực, với ĐTB của nhóm CBQL–GV là 4,10 và sinh viên là 3,83, phản ánh bồi dưỡng đã góp phần nâng cao năng lực giảng dạy nhưng hiệu quả trong trải nghiệm học tập chưa đồng đều.

Các nội dung được đánh giá cao gồm đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng học liệu số và ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, huấn luyện. Tuy nhiên, ứng dụng CNTT trong giảng dạy lý thuyết có điểm thấp nhất ở nhóm CBQL–GV (ĐTB = 3,74; ĐLC = 1,18), trong khi sinh viên đánh giá thấp nhất đối với đổi mới phương pháp dạy học (ĐTB = 3,61). Điều này cho thấy việc đổi mới chưa tạo được hiệu quả rõ nét đối với người học. Vì vậy, cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo khung năng lực, tăng cường ứng dụng công nghệ, thao giảng, dự giờ và đánh giá sau bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên.

2.2.6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá phát triển đội ngũ giảng viên

Kiểm tra, đánh giá là chức năng quan trọng trong quản lý đội ngũ, cung cấp thông tin phản hồi và làm cơ sở cho bồi dưỡng, sử dụng giảng viên. Khảo sát 31 cán bộ quản lý và giảng viên cho thấy công tác này tại Đại học Trà Vinh được đánh giá khá tốt (ĐTB = 4,10; ĐLC = 0,77), phản ánh việc đánh giá đã có tiêu chí, quy trình và gắn với phát triển đội ngũ. Hai nội dung được đánh giá cao nhất là tiêu chí đánh giá rõ ràng, phù hợp và kết quả đánh giá được sử dụng làm căn cứ bồi dưỡng, sử dụng giảng viên (ĐTB = 4,19). Tuy nhiên, tiêu chí kết quả đánh giá phản ánh đúng năng lực và mức độ hoàn thành nhiệm vụ có điểm thấp nhất (ĐTB = 3,84; ĐLC = 1,00), cho thấy tính chính xác và thực chất của hoạt động đánh giá vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện.

2.2.7. Thực trạng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và chuẩn quân sự

Môi trường làm việc và văn hóa tổ chức có ảnh hưởng trực tiếp đến động lực và sự gắn bó của giảng viên. Khảo sát 31 cán bộ quản lý và giảng viên cho thấy việc xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, chuẩn quân sự tại Trung tâm GDQP&AN, Đại học Trà Vinh được đánh giá ở mức khá (ĐTB = 3,95; ĐLC = 0,85). Tiêu chí được đánh giá cao nhất là văn hóa tổ chức tạo động lực cho giảng viên (ĐTB = 4,13), phản ánh môi trường làm việc có tính kỷ luật và trách nhiệm. Tuy nhiên, công tác thi đua, khen thưởng (ĐTB = 3,68), cùng chính sách đãi ngộ, phụ cấp và cơ hội phát triển nghề nghiệp còn hạn chế. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích, khen thưởng, cải thiện điều kiện giảng dạy và xây dựng môi trường làm việc chuẩn quân sự gắn với phát triển nghề nghiệp bền vững.

2.3. Gợi ý đề xuất một số biện pháp phát triển đội ngũ giảng viên GDQP&AN

Biện pháp 1: Kế hoạch hóa phát triển đội ngũ giảng viên GDQP&AN theo vị trí việc làm và yêu cầu đổi mới giáo dục.

Biện pháp 2: Tổ chức nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các chủ thể quản lý trong phát triển đội ngũ giảng viên GDQP&AN.

Biện pháp 3: Chỉ đạo sử dụng, bồi dưỡng và phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giảng viên GDQP&AN đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Biện pháp 4: Tổ chức phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, xây dựng học liệu số và đổi mới phương pháp dạy học GDQP&AN.

Biện pháp 5: Kiểm tra, đánh giá kết quả phát triển đội ngũ giảng viên gắn với chuẩn nghề nghiệp và vị trí việc làm.

Biện pháp 6: Hoàn thiện chính sách động viên và các điều kiện bảo đảm phát triển đội ngũ giảng viên GDQP&AN.

Kết quả khảo nghiệm cho thấy các biện pháp đề xuất đều được đánh giá ở mức cấp thiết và khả thi cao, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Trung tâm GDQP&AN Đại học Trà Vinh. Nếu được triển khai đồng bộ, có lộ trình, có kiểm tra đánh giá và có sự phối hợp giữa Nhà trường, Trung tâm, tổ bộ môn và đội ngũ giảng viên, các biện pháp sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên GDQP&AN, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học và nhiệm vụ giáo dục quốc phòng, an ninh trong giai đoạn hiện nay.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác phát triển đội ngũ giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Đại học Trà Vinh đã đạt được những kết quả tích cực trên các phương diện quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá đội ngũ. Đội ngũ giảng viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu khẳng định sự cần thiết phải triển khai các biện pháp phát triển đội ngũ giảng viên theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững, phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như chiến lược phát triển của Đại học Trà Vinh. Các kết quả nghiên cứu không chỉ cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất hệ thống biện pháp phát triển đội ngũ giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Đại học Trà Vinh mà còn có thể tham khảo trong công tác phát triển đội ngũ giảng viên ở các cơ sở giáo dục đại học có điều kiện và nhiệm vụ đào tạo tương đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương. (2019). Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ. (2022). Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hà Nội.

Bộ Chính trị. (2024). Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 về tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). Chuẩn nghề nghiệp giảng viên cơ sở giáo dục đại học. Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT quy định chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh. Hà Nội.